TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST
Ngày : 19/9/ 2022
Vụ kiện: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Điều.
2. Ông Đặng Hoàng Phòng.

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở TAND thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2022/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 5 năm 2022 về vụ *"Tranh chấp ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXX-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Bùi Ngọc Ph, sinh năm: 1984; có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1996; vắng mặt.

Đồng địa chỉ: khu phố Phú H, phường Hòa Hiệp Tr, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn anh Bùi Ngọc Ph trình bày:

- Quan hệ hôn nhân: anh Bùi Ngọc Ph và chị Trần Thị Ngọc H gặp nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2016 có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn (nay phường) Hòa Hiệp Tr vào ngày 02/2/2016 sau đó chung sống với nhau tại nhà phía cha, mẹ anh Ph; sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Vào năm 2016, chị H bỏ nhà đi khỏi địa phương, không biết đi đâu. Anh Phương đã yêu cầu Tòa thông báo tìm kiếm chị H về để giải quyết việc ly hôn, nhưng đến nay đã hết thời hạn thông báo mà chị H vẫn không về. Nay, anh Ph yêu cầu được ly hôn chị H.

- Về con chung: Không có con

- Về tài sản chung: anh Bùi Ngọc Ph không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn chị Trần Thị Ngọc H đã được triệu tập đến Tòa nhiều lần để hòa giải, nhưng chị H vắng mặt. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Việc nội dung giải quyết vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyên đơn anh Bùi Ngọc Ph: anh Bùi Ngọc Ph được ly hôn chị Trần Thị Ngọc H

-Về con chung: không có con.

-Tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét. Nguyên đơn anh Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Trần Thị Ngọc H bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2016 đến nay không biết đi đâu. Vào năm 2021, anh Ph có đơn yêu cầu Tòa thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với chị H. Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm số 09/2021/QĐ-TA ngày 21/10/2021 thông báo tìm kiếm chị H. Đến nay, đã hết thời hạn thông báo mà chị H vẫn không có mặt tại Tòa. Do đó, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án xin ly hôn giữa anh Ph, chị H theo qui định pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiếp tục triệu tập chị H đến Tòa, nhưng chị H vẫn vắng mặt và anh Bùi Ngọc Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về Quan hệ hôn nhân: anh Bùi Ngọc Ph và chị Trần Thị Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn (nay phường) Hòa Hiệp Tr, huyện (nay thị xã) Đông H, tỉnh Phú Yên vào ngày 02/2/2016; nên đây là hôn nhân hợp pháp.Trong quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau và đã xa nhau từ năm 2016 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn giữa anh Ph, chị H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Ph: anh Bùi Ngọc Ph được ly hôn chị Trần Thị Ngọc H.

[3]. Con chung: không có con.

[4]. Về tài sản chung: Nguyên đơn anh Bùi Ngọc Ph không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: anh Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24 và 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: anh Bùi Ngọc Ph được ly hôn chị Trần Thị Ngọc H.

Án phí dân sự sơ thẩm :

Anh Bùi Ngọc Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng);* Số tiền này được khấu trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà anh Ph đã nộp tại phiếu thu số 0001940 ngày 25/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND, T.H.A DS thị xã Đông Hòa;
- UBND phường Hòa Hiệp Tr;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Nguyễn Ngọc Hoan